



Số 21^{*} -QĐ/TU

Yên Bái, ngày 20 tháng 12 năm 2021

QUY ĐỊNH

**về bổ nhiệm, giới thiệu cán bộ ứng cử
và miễn nhiệm, từ chức đối với cán bộ**

- Căn cứ Điều lệ Đảng Cộng sản Việt Nam;
- Căn cứ Quy định số 105-QĐ/TW ngày 19/12/2017 của Bộ Chính trị về phân cấp quản lý cán bộ và bổ nhiệm, giới thiệu cán bộ ứng cử;
- Căn cứ Quy định số 41-QĐ/TW ngày 03/11/2021 của Bộ Chính trị về việc miễn nhiệm, từ chức đối với cán bộ;
- Căn cứ Quy chế làm việc số 04-QC/TU ngày 18/10/2021 của Ban Chấp hành Đảng bộ tỉnh, Ban Thường vụ Tỉnh ủy, Thường trực Tỉnh ủy nhiệm kỳ 2020 - 2025; Quy định số 15-QĐ/TU ngày 19/10/2021 của Ban Thường vụ Tỉnh ủy về phân cấp quản lý tổ chức, cán bộ,

Ban Thường vụ Tỉnh ủy quy định về bổ nhiệm, giới thiệu cán bộ ứng cử và miễn nhiệm, từ chức đối với cán bộ thuộc diện Ban Thường vụ Tỉnh ủy quản lý, cụ thể như sau:

Chương I

BỔ NHIỆM VÀ GIỚI THIỆU CÁN BỘ ỨNG CỬ

Điều 1. Nguyên tắc bổ nhiệm cán bộ

1. Cấp ủy, tổ chức đảng và tập thể lãnh đạo cơ quan, đơn vị có thẩm quyền xem xét, quyết định một cách dân chủ trên cơ sở phát huy đầy đủ trách nhiệm và quyền hạn của từng thành viên, nhất là của người đứng đầu cơ quan, đơn vị.
2. Phải xuất phát từ yêu cầu, nhiệm vụ của địa phương, cơ quan, đơn vị; phải căn cứ vào phẩm chất, đạo đức, năng lực, sở trường của cán bộ và tiêu chuẩn chức danh theo quy định.
3. Bảo đảm sự ổn định, kế thừa và phát triển của đội ngũ cán bộ, nâng cao chất lượng và hiệu quả hoạt động của cơ quan, đơn vị, địa phương.

Điều 2. Trách nhiệm và thẩm quyền bổ nhiệm cán bộ

Trong phạm vi thẩm quyền theo Quy định về phân cấp quản lý tổ chức, cán bộ của Ban Thường vụ Tỉnh ủy:

1. Người đứng đầu, các thành viên cấp ủy, tổ chức đảng, lãnh đạo cơ quan, đơn vị đề xuất nhân sự và nhận xét, đánh giá cán bộ được đề xuất. Nếu người được giới thiệu là cán bộ công tác trong địa phương, cơ quan, đơn vị thì phải được quy hoạch vào chức danh bổ nhiệm. Đối với nhân sự từ nơi khác thì phải được quy hoạch chức danh tương đương trở lên. Trường hợp đặc biệt do cấp có thẩm quyền xem xét, quyết định.

2. Tập thể cấp ủy, tổ chức đảng, lãnh đạo cơ quan, đơn vị thảo luận, nhận xét, đánh giá cán bộ, quyết định hoặc đề nghị cấp có thẩm quyền xem xét, quyết định.

3. Cá nhân, tập thể đề xuất bổ nhiệm; cơ quan thẩm định; tập thể quyết định về cán bộ theo thẩm quyền phải chịu trách nhiệm về đề nghị, thẩm định, quyết định của mình. Cụ thể:

3.1. Cá nhân, tập thể đề xuất: Chịu trách nhiệm chính trước cấp có thẩm quyền về nhận xét, đánh giá, kết luận tiêu chuẩn chính trị, phẩm chất đạo đức, lối sống; năng lực công tác, ưu điểm, khuyết điểm; kê khai tài sản, thu nhập... và ý kiến đề xuất quy hoạch, luân chuyển, điều động, bổ nhiệm, giới thiệu cán bộ ứng cử, bố trí và sử dụng cán bộ.

3.2. Cơ quan tham mưu tổ chức, cán bộ và các cơ quan liên quan: Chịu trách nhiệm về kết quả thẩm định, đề xuất nhân sự theo chức năng, nhiệm vụ và quyền hạn của mình.

3.3. Tập thể quyết định bổ nhiệm và giới thiệu cán bộ ứng cử: Chịu trách nhiệm đối với quyết định của mình về công tác cán bộ; lãnh đạo, chỉ đạo công tác kiểm tra, giám sát, khen thưởng, kỷ luật.

4. Trường hợp người đứng đầu cơ quan, đơn vị và tập thể lãnh đạo có ý kiến khác nhau thì cần báo cáo đầy đủ lên cấp có thẩm quyền xem xét, quyết định.

Trường hợp tập thể lãnh đạo giới thiệu 02 người có số phiếu ngang nhau thì chọn nhân sự do người đứng đầu giới thiệu để quyết định bổ nhiệm hoặc trình cấp có thẩm quyền bổ nhiệm.

Điều 3. Thời hạn giữ chức vụ

1. Thời hạn bổ nhiệm giữ chức vụ là 5 năm đối với cán bộ lãnh đạo, quản lý cấp trưởng, cấp phó ở cơ quan, đơn vị trong bộ máy tổ chức của Đảng, Nhà nước, Mặt trận Tổ quốc, đoàn thể chính trị - xã hội; các đơn vị sự nghiệp công lập; doanh nghiệp nhà nước.

2. Thời hạn bổ nhiệm giữ chức vụ dưới 5 năm áp dụng đối với một số chức vụ đặc thù theo quy định riêng.

Điều 4. Điều kiện bổ nhiệm

1. Bảo đảm tiêu chuẩn chung, tiêu chuẩn chức danh theo quy định của Đảng và cơ quan có thẩm quyền; không vi phạm quy định về những điều đảng viên, cán bộ, công chức, viên chức không được làm.

2. Có hồ sơ, lý lịch cá nhân, bản kê khai tài sản, thu nhập đầy đủ, rõ ràng và được cơ quan chức năng có thẩm quyền thẩm định, xác minh.

3. Tuổi bổ nhiệm: Cán bộ các cơ quan trong hệ thống chính trị được đề nghị bổ nhiệm vào vị trí lãnh đạo, quản lý lần đầu phải đủ tuổi để công tác trọn một nhiệm kỳ. Trường hợp đặc biệt do cấp có thẩm quyền xem xét, quyết định.

4. Có đủ sức khoẻ để hoàn thành nhiệm vụ được giao.

5. Cán bộ bị kỷ luật từ khiển trách trở lên thì không được bổ nhiệm vào các chức vụ cao hơn trong thời gian ít nhất 1 năm kể từ khi có quyết định kỷ luật. Đảng viên bị kỷ luật cách chức trong vòng 1 năm kể từ ngày có quyết định, không được bầu vào cấp uỷ, không chỉ định, bổ nhiệm vào các chức vụ tương đương và cao hơn.

Cán bộ đang trong thời gian xem xét kỷ luật thì chưa xem xét bổ nhiệm hoặc giới thiệu ứng cử chức vụ cao hơn.

Điều 5. Quy định về bổ sung cấp uỷ, thành viên lãnh đạo cấp uỷ và chính quyền cấp huyện; lãnh đạo các cơ quan, đơn vị

1. Kiện toàn, bổ sung cấp uỷ, thành viên lãnh đạo cấp uỷ và chính quyền cấp huyện.

1.1. Khi cần bổ sung cấp uỷ viên còn thiếu so với số lượng mà đại hội quyết định hoặc trong khung số lượng quy định, các huyện, thị, thành uỷ, đảng uỷ trực thuộc chủ động lãnh đạo, chỉ đạo thực hiện quy trình giới thiệu nhân sự theo quy định, hoàn chỉnh hồ sơ, tờ trình đề nghị Thường trực Tỉnh uỷ xem xét, chỉ định; không phải báo cáo xin chủ trương.

Đối với những đồng chí đã được đại hội giới thiệu vào danh sách bầu cử cấp ủy, nhưng kết quả đạt không quá 50% số phiếu bầu thì việc xem xét bổ sung vào cấp ủy cần đánh giá, cân nhắc kỹ về uy tín, năng lực, cơ cấu cụ thể và chỉ thực hiện sau đại hội ít nhất là 12 tháng.

1.2. Đối với kiện toàn, bổ sung các chức danh ủy viên ban thường vụ cấp ủy cấp huyện; bí thư, phó bí thư cấp ủy cấp huyện; chủ tịch, phó chủ tịch hội đồng nhân dân, chủ tịch, phó chủ tịch ủy ban nhân dân huyện, thị xã, thành phố thì ban thường vụ các huyện, thị, thành ủy, đảng ủy trực thuộc phải báo cáo Thường trực Tỉnh ủy xin chủ trương và dự kiến nguồn nhân sự trước khi thực hiện quy trình nhân sự.

2. Đối với kiện toàn, bổ sung các chức danh cán bộ thuộc diện Ban Thường vụ Tỉnh ủy quản lý của các ban, sở, ngành: Tập thể lãnh đạo, cấp ủy cơ quan phải báo cáo Thường trực Tỉnh ủy xin chủ trương và dự kiến nguồn nhân sự trước khi thực hiện quy trình nhân sự.

Điều 6. Quy trình, thủ tục bổ nhiệm, giới thiệu cán bộ ứng cử

1. Phải thực hiện theo đúng Điều lệ Đảng, pháp luật của Nhà nước, Điều lệ của Mặt trận Tổ quốc Việt Nam, các đoàn thể chính trị - xã hội và quy định tại Phụ lục 1 kèm theo Quy định này.

2. Khi cần thiết, cơ quan có thẩm quyền quyết định bổ nhiệm gặp, trao đổi ý kiến hoặc ủy quyền cho cơ quan tham mưu về tổ chức cán bộ gặp, trao đổi ý kiến với nhân sự trước khi quyết định.

Điều 7. Hồ sơ cán bộ đề nghị bổ nhiệm, giới thiệu ứng cử

Theo danh mục hồ sơ tại Phụ lục 2 kèm theo Quy định này.

Chương II

BỔ NHIỆM LẠI, GIỚI THIỆU TÁI CỬ

Điều 8. Yêu cầu đối với việc bổ nhiệm lại, giới thiệu tái cử

1. Khi hết thời hạn giữ chức vụ bổ nhiệm theo quy định, phải xem xét có hay không bổ nhiệm lại hoặc giới thiệu tái ứng cử.

2. Việc bổ nhiệm lại hoặc giới thiệu tái ứng cử được tiến hành từng bước, phù hợp quy định của Điều lệ Đảng, pháp luật của Nhà nước, Điều lệ của Mặt trận Tổ quốc, các đoàn thể chính trị - xã hội và yêu cầu của từng lĩnh vực, từng ban, sở, ngành, địa phương, bảo đảm ổn định và hiệu quả thiết thực.

3. Những cán bộ sau khi được bổ nhiệm vì những lý do cụ thể như: Sức khỏe không bảo đảm, uy tín giảm sút, không phù hợp với điều kiện làm việc, sinh hoạt; không hoàn thành nhiệm vụ, vi phạm kỷ luật đảng, pháp luật của Nhà nước... thì các cơ quan tham mưu đề xuất và cấp lãnh đạo có thẩm quyền cần xem xét, thay thế kịp thời, không chờ hết thời hạn giữ chức vụ bổ nhiệm.

Điều 9. Điều kiện xem xét bổ nhiệm lại

1. Hoàn thành nhiệm vụ trong thời hạn giữ chức vụ và vẫn đủ tiêu chuẩn chức danh, đáp ứng được yêu cầu nhiệm vụ trong thời gian tới.

2. Cơ quan, đơn vị có yêu cầu.

3. Đủ sức khỏe để tiếp tục đảm nhiệm chức vụ cũ.

Điều 10. Thẩm quyền quyết định bổ nhiệm lại

1. Cấp nào ra quyết định bổ nhiệm cán bộ thì cấp đó thực hiện việc bổ nhiệm lại.

2. Ban Tổ chức Tỉnh ủy và các cơ quan tham mưu giúp việc Tỉnh ủy kịp thời phát hiện và đề xuất với Thường trực Tỉnh ủy, Ban Thường vụ Tỉnh ủy các trường hợp cần thay thế, miễn nhiệm.

3. Việc bổ nhiệm lại đối với những cán bộ tính đến tuổi nghỉ hưu không còn đủ thời gian công tác 5 năm, như sau:

Đối với cán bộ lãnh đạo, quản lý còn từ 2 năm công tác trở lên thì phải thực hiện quy trình bổ nhiệm lại theo quy định.

Trường hợp còn dưới 2 năm công tác thì người đứng đầu và tập thể lãnh đạo thảo luận, xem xét, nếu cán bộ còn sức khỏe, uy tín, đáp ứng được yêu cầu nhiệm vụ thì thông nhất biểu quyết (bằng phiếu kín), lập tờ trình gửi cấp có thẩm quyền xem xét, quyết định kéo dài thời hạn giữ chức vụ cho đến khi đủ tuổi nghỉ hưu theo quy định mà không phải thực hiện quy trình bổ nhiệm lại.

4. Cán bộ không được bổ nhiệm lại được xem xét bố trí công tác khác.

Điều 11. Quy trình, thủ tục bổ nhiệm lại

1. Cán bộ làm báo cáo tự nhận xét, đánh giá việc thực hiện chức trách, nhiệm vụ trong thời hạn giữ chức vụ.

2. Tập thể cán bộ chủ chốt trong cơ quan, đơn vị tham gia ý kiến và bỏ phiếu tín nhiệm (bằng phiếu kín) đối với nhân sự đề nghị bổ nhiệm lại (thành phần như nêu tại bước 4, Phụ lục 1 kèm theo Quy định này).

3. Người đứng đầu cơ quan, đơn vị trực tiếp sử dụng cán bộ nhận xét, đánh giá và đề xuất ý kiến có bổ nhiệm lại hay không. Tập thể lãnh đạo thảo luận, xem xét, bỏ phiếu kín quyết định hoặc đề nghị cấp có thẩm quyền quyết định theo phân cấp quản lý cán bộ (thành phần như nêu tại bước 5, Phụ lục 1 kèm theo Quy định này).

Cán bộ được trên 50% số người được triệu tập ở các hội nghị đồng ý đề nghị bổ nhiệm lại thì trình cấp có thẩm quyền xem xét, bổ nhiệm lại; trường hợp dưới 50% đồng ý thì báo cáo cấp có thẩm quyền xem xét, quyết định.

Điều 12. Hồ sơ cán bộ đề nghị bổ nhiệm lại

Tương tự như hồ sơ bổ nhiệm cán bộ theo Phụ lục 2 kèm theo Quy định này.

Chương III MIỄN NHIỆM, TỪ CHỨC

Điều 13. Miễn nhiệm, từ chức đối với cán bộ:

Thực hiện theo Quy định số 41-QĐ/TW ngày 03/11/2021 của Bộ Chính trị về việc miễn nhiệm, từ chức đối với cán bộ.

Chương IV TỔ CHỨC THỰC HIỆN

Điều 14. Tổ chức thực hiện

1. Các cơ quan chuyên trách tham mưu, giúp việc Tỉnh ủy, ban cán sự đảng, đảng đoàn, các huyện, thị, thành ủy, đảng ủy trực thuộc; các ban, sở, ngành và tương đương có trách nhiệm thực hiện Quy định này.

2. Ban Tổ chức Tỉnh ủy có trách nhiệm theo dõi, đôn đốc, kiểm tra, giám sát việc thực hiện Quy định này; tổng hợp, báo cáo Ban Thường vụ Tỉnh ủy những vấn đề vướng mắc phát sinh cần điều chỉnh, bổ sung, sửa đổi.

Điều 15. Hiệu lực thi hành

Quy định này có hiệu lực kể từ ngày ký và thay thế Hướng dẫn số 06-HD/TU ngày 23/5/2008 của Ban Thường vụ Tỉnh ủy về thực hiện quy chế bổ nhiệm cán bộ và giới thiệu cán bộ ứng cử.

Trong quá trình thực hiện nếu có vấn đề vướng mắc, các cơ quan, đơn vị liên hệ với Ban Tổ chức Tỉnh ủy để hướng dẫn thực hiện.

Nơi nhận:

- Ban Tổ chức Trung ương (b/c),
- Thường trực Tỉnh ủy,
- Các đồng chí Ủy viên BCH Đảng bộ tỉnh,
- Các đảng đoàn, ban cán sự đảng,
- Các ban, sở, ngành, MTTQ, đoàn thể tỉnh,
- Các huyện, thị, thành ủy, đảng ủy trực thuộc,
- Lãnh đạo Văn phòng Tỉnh ủy,
- Chuyên viên P.TH - VPTU,
- Lưu Văn phòng Tỉnh ủy.

T/M BAN THƯỜNG VỤ



Đỗ Đức Duy

**ĐẢNG ỦY KHÔI CƠ QUAN
VÀ DOANH NGHIỆP TỈNH**

*

Số 69 - SL/ĐUK

Nơi nhận:

- BTV ĐUK,
- Các CQ chuyên trách tham mưu giúp việc ĐUK
- Các chi, đảng bộ cơ sở,
- Lưu VP ĐUK.

Sao lục Quy định số 21 - QĐ/TU, ngày 20/12/2021
của Ban Thường vụ Tỉnh ủy

Yên Bái, ngày 20 tháng 07 năm 2022

T/L BAN THƯỜNG VỤ

CHẠNH VĂN PHÒNG



VU MINH TRUNG



PHỤ LỤC 1

**Quy trình bổ nhiệm, giới thiệu ứng cử đối với các chức danh
cán bộ thuộc diện Ban Thường vụ Tỉnh ủy quản lý**

(Kèm theo Quy định số 21-QĐ/TU ngày 20/12/2021 của Ban Thường vụ Tỉnh ủy)

Căn cứ nhu cầu công tác, tập thể lãnh đạo các địa phương, cơ quan, đơn vị thực hiện các bước sau:

1. Trình Thường trực Tỉnh ủy về chủ trương, số lượng, dự kiến nguồn nhân sự và dự kiến phân công công tác đối với nhân sự đề nghị bổ nhiệm.

Trường hợp được Thường trực Tỉnh ủy nhất trí về chủ trương (có Kết luận), Ban Tổ chức Tỉnh ủy ban hành thông báo để các địa phương, cơ quan, đơn vị thực hiện quy trình công tác nhân sự theo quy định.

2. Đề xuất nhân sự cụ thể sau khi được Thường trực Tỉnh ủy nhất trí về chủ trương:

2.1. Đối với nguồn nhân sự tại chỗ

Sau khi có thông báo về chủ trương của Thường trực Tỉnh ủy, chậm nhất trong thời gian 15 ngày làm việc, địa phương, cơ quan, đơn vị tiến hành quy trình nhân sự theo 5 bước dưới đây. Trường hợp phát sinh những vấn đề khó khăn, phức tạp, phải báo cáo Thường trực Tỉnh ủy.

Bước 1: Trên cơ sở chủ trương, yêu cầu nhiệm vụ của địa phương, cơ quan, đơn vị và nguồn cán bộ trong quy hoạch, người đứng đầu, các thành viên lãnh đạo địa phương, cơ quan, đơn vị thảo luận và đề xuất về cơ cấu, tiêu chuẩn, điều kiện, quy trình giới thiệu nhân sự.

Thành phần:

- Ở các đảng bộ trực thuộc Tỉnh ủy là tập thể ban thường vụ.
- Ở các cơ quan là tập thể ban cán sự đảng, đảng đoàn (nơi có ban cán sự đảng, đảng đoàn) và tập thể lãnh đạo cơ quan **hoặc** là tập thể cấp ủy (nơi không có ban cán sự đảng, đảng đoàn) và tập thể lãnh đạo cơ quan.

Bước 2: Tập thể lãnh đạo thảo luận và thống nhất về cơ cấu, tiêu chuẩn, điều kiện, quy trình giới thiệu nhân sự và tiến hành giới thiệu nhân sự bằng phiếu kín.

Thành phần: Ở các đảng bộ trực thuộc Tỉnh ủy là tập thể ban chấp hành. Ở các cơ quan là tập thể lãnh đạo mở rộng gồm: Ban cán sự đảng, đảng đoàn (nơi có ban cán sự đảng, đảng đoàn), tập thể cấp ủy, lãnh đạo cơ quan, trưởng phòng và tương đương trở lên **hoặc** là tập thể cấp ủy (nơi không có ban cán sự đảng, đảng đoàn), lãnh đạo cơ quan, trưởng phòng và tương đương trở lên. Đối với đoàn thể cấp tỉnh, cấp huyện là tập thể ban chấp hành của các đoàn thể.

Nguyên tắc giới thiệu và lựa chọn: Mỗi thành viên giới thiệu 1 người cho một chức danh; người nào đạt số phiếu cao nhất trên 50% thì được lựa chọn. Trường hợp không có người nào đạt trên 50% số phiếu giới thiệu thì chọn 2 người có số phiếu giới thiệu cao nhất từ trên xuống để giới thiệu ở các bước tiếp theo.

(Kết quả kiểm phiếu không công bố tại hội nghị này)

Bước 3: Tập thể lãnh đạo, căn cứ vào cơ cấu, tiêu chuẩn, điều kiện, yêu cầu nhiệm vụ và khả năng đáp ứng của cán bộ; trên cơ sở kết quả giới thiệu nhân sự ở bước 2, tiến hành thảo luận và giới thiệu nhân sự bằng phiếu kín.

Thành phần: Như bước 1.

Nguyên tắc giới thiệu và lựa chọn: Mỗi thành viên giới thiệu 1 người cho 1 chức danh trong số nhân sự được giới thiệu ở bước 2 hoặc giới thiệu người khác có đủ tiêu chuẩn, điều kiện theo quy định; người nào đạt số phiếu cao nhất trên 50% số phiếu giới thiệu thì được lựa chọn; nếu không có người nào đạt trên 50% số phiếu giới thiệu thì chọn 2 người có số phiếu giới thiệu cao nhất từ trên xuống để lấy phiếu tín nhiệm tại hội nghị cán bộ chủ chốt.

(Kết quả kiểm phiếu được công bố tại hội nghị)

Trường hợp nếu kết quả giới thiệu của tập thể lãnh đạo khác với kết quả phát hiện, giới thiệu nhân sự ở bước 2 thì báo cáo, giải trình rõ với Thường trực Tỉnh ủy xem xét, cho ý kiến chỉ đạo trước khi tiến hành các bước tiếp theo.

Bước 4: Tổ chức lấy ý kiến của cán bộ chủ chốt về nhân sự.

Thành phần:

- Ở các huyện, thị xã, thành phố là các đồng chí trong ban chấp hành đảng bộ; trưởng các phòng, ban, ngành và tương đương; trưởng các đoàn thể cấp huyện; bí thư các chi, đảng bộ trực thuộc; chủ tịch hội đồng nhân dân, ủy ban nhân dân các xã, phường, thị trấn.

- Ở Đảng uỷ Khối Cơ quan và doanh nghiệp tỉnh là các đồng chí trong ban chấp hành đảng bộ; trưởng, phó các ban và tương đương; bí thư các chi, đảng bộ trực thuộc; trưởng các đoàn thể của Đảng uỷ Khối.

- Ở các cơ quan là tập thể ban cán sự đảng, đảng đoàn (nơi có ban cán sự đảng, đảng đoàn); lãnh đạo cơ quan; tập thể cấp ủy; cấp trưởng, cấp phó các đơn vị trực thuộc; trưởng các đoàn thể *hoặc* là tập thể cấp ủy (nơi không có ban cán sự đảng, đảng đoàn); lãnh đạo cơ quan; cấp trưởng, cấp phó các đơn vị trực thuộc; trưởng các đoàn thể.

(Hội nghị được tiến hành khi có ít nhất 2/3 số người được triệu tập có mặt).

Trình tự lấy ý kiến:

- Chủ trì Hội nghị trao đổi, thảo luận về cơ cấu, tiêu chuẩn, điều kiện và khả năng đáp ứng yêu cầu nhiệm vụ của cán bộ.

- Cơ quan tham mưu về công tác tổ chức, cán bộ thông báo danh sách cán bộ do tập thể lãnh đạo giới thiệu (ở bước 3); tóm tắt lý lịch, quá trình học tập, công tác; nhận xét, đánh giá ưu, khuyết điểm, mặt mạnh, mặt yếu, triển vọng phát triển; dự kiến phân công công tác.

- Các thành viên ghi phiếu lấy ý kiến (có thể ký hoặc không phải ký tên).

(Kết quả kiểm phiếu không công bố tại hội nghị này).

Bước 5: Tập thể lãnh đạo thảo luận và biểu quyết nhân sự.

Thành phần:

- Ở các đảng bộ trực thuộc Tỉnh uỷ là tập thể ban chấp hành.

- Ở các cơ quan là tập thể ban cán sự đảng, đảng đoàn (nơi có ban cán sự đảng, đảng đoàn) và tập thể lãnh đạo cơ quan *hoặc* là tập thể cấp ủy (nơi không có ban cán sự đảng, đảng đoàn) và tập thể lãnh đạo cơ quan.

Trình tự thực hiện:

- Chủ trì Hội nghị phân tích kết quả lấy phiếu ở các hội nghị.

- Xác minh, kết luận những vấn đề mới nảy sinh (nếu có).

- Tập thể lãnh đạo thảo luận, nhận xét, đánh giá và biểu quyết nhân sự (bằng phiếu kín).

Nguyên tắc lựa chọn: Người đạt số phiếu cao nhất trên 50% số phiếu giới thiệu thì được lựa chọn giới thiệu, bổ nhiệm; trường hợp tập thể lãnh đạo giới thiệu 2 người có số phiếu ngang nhau (đạt tỉ lệ 50%) thì lựa chọn nhân sự do người đứng đầu giới thiệu đề trình, đồng thời báo cáo đầy đủ các ý kiến khác nhau để Thường trực Tỉnh uỷ, Ban Thường vụ Tỉnh uỷ xem xét, quyết định theo phân cấp quản lý tổ chức, cán bộ.

2.2. Đối với nguồn nhân sự từ nơi khác

Sau khi có thông báo chủ trương của Thường trực Tỉnh ủy, người đứng đầu, các thành viên lãnh đạo địa phương, cơ quan, đơn vị đề xuất nhân sự hoặc Ban Tổ chức Tỉnh ủy tham mưu đề xuất nhân sự.

2.2.1. Trường hợp nhân sự do địa phương, cơ quan, đơn vị đề xuất thì tập thể lãnh đạo địa phương (ban thường vụ), cơ quan (ban cán sự đảng, đảng đoàn hoặc tập thể cấp ủy và lãnh đạo đối với những nơi không có ban cán sự đảng, đảng đoàn) thảo luận, thống nhất về chủ trương và chỉ đạo tiến hành một số công việc sau:

- Gặp cán bộ được đề nghị bổ nhiệm để trao đổi ý kiến về yêu cầu nhiệm vụ công tác.

- Trao đổi ý kiến với tập thể lãnh đạo và tập thể cấp ủy cơ quan nơi cán bộ đang công tác về chủ trương điều động; lấy nhận xét, đánh giá của tập thể lãnh đạo và cấp ủy đối với nhân sự; xác minh lý lịch của cán bộ.

- Thảo luận, nhận xét, đánh giá và biểu quyết nhân sự (bằng phiếu kín).

- Lập tờ trình đề nghị Thường trực Tỉnh ủy, Ban Thường vụ Tỉnh ủy xem xét, quyết định theo thẩm quyền quy định phân cấp quản lý tổ chức, cán bộ.

2.2.2. Trường hợp nhân sự do Thường trực Tỉnh ủy, Ban Thường vụ Tỉnh ủy dự kiến điều động, bổ nhiệm thì Ban Tổ chức Tỉnh ủy tiến hành một số công việc sau:

- Trao đổi ý kiến với tập thể lãnh đạo của cơ quan tiếp nhận cán bộ về dự kiến điều động, bổ nhiệm.

- Trao đổi ý kiến với tập thể lãnh đạo nơi cán bộ đang công tác về chủ trương điều động, bổ nhiệm và lấy nhận xét, đánh giá của tập thể lãnh đạo và cấp ủy.

- Gặp cán bộ được dự kiến điều động, bổ nhiệm để trao đổi ý kiến về yêu cầu nhiệm vụ công tác.

- Chủ trì, phối hợp với các cơ quan liên quan thẩm định về nhân sự.

- Lập tờ trình, trình Thường trực Tỉnh ủy, Ban Thường vụ Tỉnh ủy xem xét, quyết định theo thẩm quyền quy định phân cấp quản lý tổ chức, cán bộ.

Trường hợp cán bộ bảo đảm được tiêu chuẩn bổ nhiệm, nhưng chưa được cơ quan nơi cán bộ đang công tác nhất trí điều động, thì Ban Tổ chức Tỉnh ủy vẫn có thể báo cáo đề nghị Thường trực Tỉnh ủy, Ban Thường vụ Tỉnh ủy xem xét, quyết định.

2.3. Đối với nhân sự tham gia đảng đoàn, ban cán sự đảng

Khi đề xuất cán bộ giữ chức danh lãnh đạo, nếu chức danh đó thuộc cơ cấu đã được quy định là tham gia đảng đoàn, ban cán sự đảng hoặc xét thấy cán bộ được đề nghị bổ nhiệm cần tham gia đảng đoàn, ban cán sự đảng thì đồng thời đề xuất việc tham gia đảng đoàn, ban cán sự đảng của cán bộ đó.

3. Thẩm định, xét duyệt đối với nhân sự

3.1. Các địa phương, cơ quan, đơn vị khi lập tờ trình đề nghị bổ nhiệm, giới thiệu cán bộ ứng cử trình Thường trực Tỉnh ủy, Ban Thường vụ Tỉnh ủy thì đồng thời gửi tờ trình (kèm theo hồ sơ nhân sự) đến Ban Tổ chức Tỉnh ủy để tổng hợp, thẩm định.

3.2. Ban Tổ chức Tỉnh ủy chủ trì, gửi văn bản (kèm theo hồ sơ nhân sự) lấy ý kiến của Ủy ban Kiểm tra Tỉnh ủy đối với nhân sự thuộc khối đảng, đoàn thể và khối nhà nước; lấy ý kiến của Ban cán sự đảng Ủy ban nhân dân tỉnh đối với nhân sự thuộc khối nhà nước; lấy ý kiến của cơ quan khác liên quan khi cần thiết. Các cơ quan thẩm định nhân sự có ý kiến bằng văn bản gửi về Ban Tổ chức Tỉnh ủy và chịu trách nhiệm về ý kiến thẩm định, đề xuất của mình.

3.3. Ban Tổ chức Tỉnh ủy tổng hợp, thẩm định, hoàn chỉnh hồ sơ nhân sự và lập tờ trình, báo cáo Thường trực Tỉnh ủy, Ban Thường vụ Tỉnh ủy.

3.4. Thường trực Tỉnh ủy, Ban Thường vụ Tỉnh ủy xem xét, quyết định theo thẩm quyền quy định phân cấp quản lý tổ chức, cán bộ; trong đó:

3.4.1. Trường hợp cán bộ thuộc thẩm quyền quyết định của Ban Thường vụ Tỉnh ủy, khi Thường trực Tỉnh ủy đã cho chủ trương, các địa phương cơ quan, đơn vị hoàn thành quy trình giới thiệu nhân sự, hoàn chỉnh hồ sơ; Ban Tổ chức Tỉnh ủy tổng hợp, thẩm định, nếu nhân sự được giới thiệu đúng theo cơ cấu và phương án nhân sự dự kiến, đảm bảo tiêu chuẩn, điều kiện theo quy định thì trình Ban Thường vụ Tỉnh ủy xem xét, quyết định, không phải báo cáo lại Thường trực Tỉnh ủy.

3.4.2. Trường hợp nhân sự được Ban Thường vụ Tỉnh ủy giới thiệu ứng cử để bầu các chức danh bí thư, phó bí thư, ủy viên ban thường vụ, chủ nhiệm, phó chủ nhiệm, ủy viên ủy ban kiểm tra, khi các đảng bộ trực thuộc tiến hành bầu cử và nhân sự giới thiệu bầu đạt kết quả; Ban Tổ chức Tỉnh ủy thẩm định hồ sơ bầu cử mà đảm bảo tiêu chuẩn, điều kiện, quy trình theo quy định thì trình Thường trực Tỉnh ủy ký ban hành Quyết định chuẩn y, không phải trình Thường trực Tỉnh ủy về kết quả bầu cử.



PHỤ LỤC 2

Danh mục hồ sơ đề nghị bổ nhiệm, giới thiệu ứng cử đối với các chức danh cán bộ thuộc diện Ban Thường vụ Tỉnh ủy quản lý
(Kèm theo Quy định số 21-QĐ/TU ngày 20/12/2021 của Ban Thường vụ Tỉnh ủy)

1. Tờ trình.
2. Bảng tổng hợp kết quả kiểm phiếu (kèm theo biên bản kiểm phiếu ở các bước).
3. Sơ yếu lý lịch (theo mẫu) do cá nhân tự khai và cơ quan trực tiếp quản lý cán bộ xác nhận; có dán ảnh màu khổ 4x6, chụp trong thời gian không quá 06 tháng.
4. Bản kiểm điểm 03 năm công tác gần nhất; có nhận xét, đánh giá của chi bộ và xác nhận của đảng ủy cơ quan nơi cán bộ công tác.
5. Nhận xét, đánh giá cán bộ của ban cán sự đảng, đảng đoàn hoặc của tập thể lãnh đạo cơ quan (nơi không có ban cán sự đảng, đảng đoàn); của ban thường vụ huyện, thị, thành ủy, đảng ủy trực thuộc Tỉnh ủy (đối với cán bộ công tác ở cấp huyện và tương đương) về: (1) Phẩm chất chính trị, đạo đức, lối sống, ý thức tổ chức kỷ luật, đoàn kết nội bộ; (2) Năng lực công tác và kết quả thực hiện chức trách, nhiệm vụ trong 03 năm gần nhất.
6. Nhận xét của chi ủy nơi cư trú đối với bản thân và gia đình cán bộ.
7. Báo cáo của ban cán sự đảng, đảng đoàn hoặc của cấp ủy cơ quan (nơi không có ban cán sự đảng, đảng đoàn); của ban thường vụ huyện, thị, thành ủy, đảng ủy trực thuộc Tỉnh ủy (đối với cán bộ công tác ở cấp huyện và tương đương) về tiêu chuẩn chính trị theo Quy định số 126-QĐ/TW ngày 28/02/2018 của Bộ Chính trị, trong đó có báo cáo về thân nhân đang học tập, sinh sống ở nước ngoài về quan hệ với người nước ngoài (nếu có).
8. Bản kê khai tài sản thu nhập theo mẫu ban hành kèm theo Nghị định số 130/2020/NĐ-CP ngày 30/10/2020 của Chính phủ (kê khai tính đến thời điểm hiện tại, ký xác nhận và ghi rõ họ tên vào từng trang).

9. Bản sao các văn bằng, chứng chỉ về trình độ học vấn, chuyên môn, nghiệp vụ, lý luận chính trị, tin học, ngoại ngữ...(có chứng thực của cơ quan có thẩm quyền).

10. Bản sao giấy khai sinh (hợp lệ); trường hợp giấy khai sinh không bảo đảm theo quy định thì gửi bản sao lý lịch đảng viên gốc hoặc lý lịch cán bộ gốc có xác nhận của cấp có thẩm quyền.

11. Kết luận tình trạng sức khỏe của ban bảo vệ, chăm sóc sức khỏe cán bộ hoặc giấy chứng nhận sức khỏe của cơ sở y tế có thẩm quyền (trong thời hạn 6 tháng).
